

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH H
Số: 107/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Văn lâm, ngày 06 tháng 09 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 07 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: anh Trịnh Thanh H– Sinh năm:1991
Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh H

Bị đơn: Chị Mè Thị Y –Sinh năm:1995
Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh H

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Trịnh Ngọc M -SN: 27/10/2016 và cháu Trịnh Huy H - SN: 27/10/2016.

Đều có địa chỉ: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 08 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 08 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Thanh H và chị Mè Thị Y.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Thanh H và chị Mè Thị Y đều xin thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trịnh Thanh H và chị Mè Thị Y xác định anh chị có hai con chung tên là Cháu Trịnh Ngọc M -SN: 27/10/2016 và cháu Trịnh Huy H - SN: 27/10/2016.

Anh Trịnh Thanh H và chị Mè Thị Y thoả thuận nhất trí giao hai cháu là Cháu Trịnh Ngọc M-SN: 27/10/2016 và cháu Trịnh Huy H - SN: 27/10/2016 cho chị Y được tiếp tục được nuôi dưỡng, Chị Y tự nguyện không yêu cầu anh Hải phải đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Anh Trịnh Thanh H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

Về tài sản chung vợ chồng, về ruộng nông nghiệp, về công nợ, về công sức: Anh Trịnh Thanh H và chị Mè Thị Y xác định anh chị không có và tự nguyện không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Trịnh Thanh H xin chịu cả tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng. Được đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai số AA/2016/000747 ngày 26/07/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lâm anh H đã nộp đủ. Anh H tự nguyện sung công quỹ nhà nước số tiền còn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hoàng Lâm